

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 28-9-2020

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Thành Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Tạ Thị Hiền.

2. Bà Trần Thị Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Duy Thường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 44/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2020 về “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thu H, sinh năm 1974.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1969.

Các đương sự cùng đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố N, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam.

Và nơi ở hiện nay: Thôn H 2, xã Đ, huyện L, tỉnh Hà Nam.

Phiên tòa vắng mặt: Chị H, anh C (đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 11/3/2020, lời khai của nguyên đơn chị Trần Thị Thu H; ý kiến của bị đơn anh Nguyễn Văn C tại văn bản ngày 03/6/2020 và các tài liệu, chứng cứ lưu trong hồ sơ vụ án như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thu H và anh Nguyễn Văn C lấy nhau là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn V, huyện L, tỉnh Hà Nam ngày 14 tháng 10 năm 1994. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2011 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn.

Về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng:

* *Chị Trần Thị Thu H cho rằng:* Vợ chồng chị mâu thuẫn, nguyên nhân là do có nhiều bất đồng về quan điểm trong cuộc sống, cụ thể: Bất đồng quan điểm trong vấn đề lựa chọn công việc của anh C. Anh C là bộ đội, trước công tác tại Ban Chỉ huy quân sự huyện L nhưng trong tâm tư, suy nghĩ lúc nào cũng muốn nghỉ việc trong quân đội để đi làm kinh doanh bên ngoài, muốn phát triển nhanh về kinh tế. Chị H cho rằng việc kinh doanh bên ngoài vất vả và tiềm ẩn nhiều rủi ro, chị không muốn cuộc sống gia đình bị xáo trộn bởi công việc kinh doanh của anh C và không đồng ý cho anh C nghỉ việc, kinh doanh bên ngoài nên vợ chồng hay xảy ra mâu thuẫn. Mâu thuẫn căng thẳng từ tháng 3/2017, khi anh C tự ý xin nghỉ hưu (nghỉ hưu trước tuổi), sau đó anh C còn tự ý làm kinh doanh. Công việc kinh doanh thua lỗ, chị H góp ý nhiều nhưng anh C không chịu thay đổi; cũng xuất phát từ tư duy, quan điểm trong việc lựa chọn công việc khác nhau nên chị H và anh C còn có nhiều mâu thuẫn, bất đồng trong việc nuôi dạy con. Vợ chồng chị có 02 con chung đều là con gái, trong môi trường bố mẹ đều là công chức nhà nước, chị luôn nuôi dạy định hướng cho các con học hành, phần đầu công việc trong cơ quan nhà nước nhưng anh C thì nghĩ khác, muốn các con bươn trải, kinh doanh tự do bên ngoài như anh C; ngoài ra từ trước đến nay anh C cũng ít trách nhiệm về kinh tế với vợ con nên từ tháng 02/2019 cho đến nay chị và anh C đã chấm dứt không quan hệ tình cảm vợ chồng. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu được ly hôn anh C.

* *Anh Nguyễn Văn C cho rằng:* Vợ chồng anh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong việc lựa chọn công việc của anh. Mâu thuẫn đã kéo dài từ năm 2011 cho đến nay, nay vợ chồng không chỉ bất đồng trong vấn đề làm kinh tế mà còn bất đồng quan điểm trong mọi vấn đề về cuộc sống. Vì vậy anh và chị H tuy vẫn sống chung một nhà nhưng đã chấm dứt không quan hệ tình cảm vợ chồng từ tháng 02/2019 cho đến nay. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị H có đơn khởi kiện ly hôn anh hoàn toàn nhất trí.

2. Về con chung: Chị H - anh C cùng xác nhận vợ chồng có 02 con chung:

- Cháu Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1995, hiện đang làm việc tại Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện L, tỉnh Hà Nam. Cháu H có cuộc sống tự lập. Chị H và anh C không phải trách nhiệm nuôi dưỡng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Cháu Nguyễn Trần Khánh L, sinh ngày 05 tháng 5 năm 2003 hiện đang do chị H nuôi dưỡng, chăm sóc. Nếu vợ chồng ly hôn, chị H và anh C cùng thống nhất để chị H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cho cháu L. Anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H.

Cháu Nguyễn Trần Khánh L đề nghị xin được tiếp tục ở với mẹ là chị Trần Thị Thu H.

4. Về tài sản, công nợ và các vấn đề khác: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai tài liệu chứng cứ và hoà giải nhưng anh C có đơn xin giải quyết vụ án vắng mặt nên không hòa giải được. Chị H từ chối hòa giải.

Tại phiên tòa: Vắng mặt các đương sự.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân có ý kiến:

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào phòng nghị án là đúng quy định pháp luật; việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng: Chị H và anh C đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của nguyên đơn, bị đơn trong quá trình tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Chị H và anh C đều có đơn xin xét xử vụ án vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị xử lý hôn giữa chị Trần Thị Thu H và anh Nguyễn Văn C. Về con chung, đề nghị giao cháu Nguyễn Trần Khánh L, sinh ngày 05 tháng 5 năm 2003 cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H. Các vấn đề khác ngoài phạm vi yêu cầu khởi kiện nên không giải quyết. Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định:

*** Về tố tụng:**

- Xét yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Thu H với anh Nguyễn Văn C và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định quan hệ pháp luật là “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Chị Trần Thị Thu H và anh Nguyễn Văn C đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát.

*** Về nội dung:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Trần Thị Thu H và anh Nguyễn Văn C là hợp pháp. Chị H và anh C cùng xác nhận quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong việc lựa chọn công việc của anh C và nhiều vấn đề khác trong cuộc sống. Chị H và anh C đã mâu thuẫn kéo dài từ năm 2011 và chấm dứt không quan hệ tình cảm vợ chồng từ tháng 02/2019 cho đến nay. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy yêu cầu ly hôn của chị H là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về con chung:

- Cháu Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1995, đã trưởng thành, tự lập theo quy định pháp luật. Chị H và anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

- Cháu Nguyễn Trần Khánh L hiện đang do chị H nuôi dưỡng và cháu có nguyện vọng được ở với chị H. Nguyện vọng của cháu L phù hợp với quan điểm thống nhất của chị H và anh C nên Hội đồng xét xử giao cháu L cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung, chị Hằng không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

[3] Những vấn đề khác ngoài phạm vi yêu cầu của các đương sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[4] Về án phí sơ thẩm: Chị H phải nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử lý hôn giữa chị Trần Thị Thu H và anh Nguyễn Văn C.

2. Về con chung: Giao chị Trần Thị Thu H được quyền tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của vợ chồng là cháu Nguyễn Trần Khánh L, sinh ngày 05 tháng 5 năm 2003 cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí sơ thẩm: Chị Trần Thị Thu H phải nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Được trừ vào tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tại biên lai số AA/2015/0003672 ngày 20 tháng 3 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Hà Nam. Án phí ly hôn chị H đã nộp đủ.

4. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện L;
- UBND thị trấn V, huyện L;
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ + văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đình Thành Nam